|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM** **B BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**\* Số 14-HD/HNDT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nam Định, ngày 28 tháng 10 năm 2015* |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN**

**Tổng kết, bình xét về thi đua, khen thưởng năm 2015**

Thực hiện Công văn số 993-CV/HNDTW ngày 21 tháng 10 năm 2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2015. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Hướng dẫn nội dung tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2015 như sau:

# I. Mục đích yêu cầu

1. Đánh giá kết quả phong trào thi đua, khen thưởng năm 2015 của từng địa phương. Rút ra những kinh nghiệm trong phát động các phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2016.

2. Biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2015.

3. Việc đánh giá kết quả công tác thi đua và bình xét khen thưởng phải đảm bảo theo đúng: Luật thi đua- khen thưởng năm 2013; Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ; Hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng cuả Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Quyết định số 1218 -QĐ/HNDTW ngày 24/12/2014 Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam.

**II. Về công tác thi đua**

1. Báo cáo đánh giá kết quả công tác Hội và phong trào nông dân năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.

2. Biểu tổng hợp kết quả các chỉ tiêu thi đua năm 2015.

3. Thực hiện việc bình xét các danh hiệu thi đua theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 tại Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1218-QĐ/HNDTW ngày 24/12/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Số lượng cụ thể do cấp Hội quyết định.

# III. Về công tác khen thưởng

***1. Căn cứ, đối tượng, hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng***

*1.1. Căn cứ đề nghị khen thưởng:*

- Căn cứ Quyết định số 1218-QĐ/HNDTW ngày 24/12/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam quy định về thi đua, khen thưởng.

- Căn cứ Công văn số 993-CV/HNDTW ngày 21 tháng 10 năm 2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng năm 2015

- Căn cứ Hướng dẫn số 09 -HD/HNDT ngày 20/01/2015 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng năm 2015.

- Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm 2015 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh giao cho Hội Nông các huyện, thành phố.

- Kết quả tự chấm điểm thi đua và đề nghị khen thưởng của Hội Nông dân các huyện, thành phố *(Theo hướng dẫn chấm điểm thi đua năm 2015).*

*1.2. Đối tượng.*

- Tập thể: Các huyện thành Hội; cơ sở Hội; chi Hội.

- Cá nhân: Uỷ viên BCH, UV BTV, Chủ tịch, phó Chủ tịch, cán bộ chuyên trách, chi hội trưởng, chi hội phó, hội viên.

*1.3. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng:*

*1.3.1. Bằng khen của Trung ương Hội và UBND tỉnh*

 Tiêu chuẩn theo mục 2 Điều 11 của Quyết định1218-QĐ/HNDTW ngày 24/12/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam quy định về thi đua, khen thưởng; Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng 2013.Trong đó:

- Đối với tập thể.  ***Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ***

***+*** *Cấp huyện, thành Hội:*

 Là đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị xuất sắc” năm 2015. Đạt 90 – 100 điểm thi đua trong năm, được Hội đồng TĐ-KT tỉnh xét công nhận

***+*** *Cấp cơ sở Hội:*

 Là đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị xuất sắc” năm 2015. Đạt 90 – 100 điểm thi đua trong năm; được các cơ sở trong huyện, thành Hội suy tôn.

- Đối với cá nhân: ***Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ***

***+*** *Cán bộ chuyên trách huyện, thành Hội:*

Căn cứ vào thành tích của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan HND các huyện, thành phố tiến hành bình xét đề nghị khen thưởng.

***+*** *Cán bộ cơ sở Hội:*

Cán bộ cơ sở Hội (Chủ tịch, phó chủ tịch) được đề nghị khen thưởng phải là những cơ sở xếp loại “Đơn vị xuất sắc” năm 2015.

***Lưu ý: Thời gian xét khen thưởng: 02 năm mới được tặng Bằng khen (trừ khen thưởng thành tích đột xuất và khen thưởng theo chuyên đề)***

*1.3.2. Khen thưởng của BCH Hội Nông dân tỉnh:*

 Tiêu chuẩn theo Điều 12 của Quyết định 1218-QĐ/HNDTW ngày 24/12/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam quy định về thi đua, khen thưởng; Hướng dẫn số 09-HD/HNDT ngày 20/01/2015 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng năm 2015.Trong đó:

 \* Tặng cờ thi đua: Cờ thi đua xuất sắc của Ban Chấp hành tỉnh Hội cho 01 đơn vị (cấp huyện, thành phố): Là đơn vị huyện, thành Hội tiêu biểu xuất sắc trong các đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị xuất sắc”. Hoàn thành các chỉ tiêu thi đua; được Huyện uỷ, Thành uỷ đánh giá và công nhận là đơn vị xuất sắc trong khối đoàn thể của địa phương; được Hội đồng thi đua, khen thưởng Hội Nông dân tỉnh xét và công nhận.

\* Tặng Bằng khen:

- Đối với tập thể:

***+*** *Cấp huyện, thành Hội:*

 Là đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên năm 2015. Đạt trên 80 điểm thi đua trong năm, được Hội đồng TĐ-KT tỉnh xét công nhận .

***+*** *Cấp cơ sở Hội:*

 Là đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên năm 2015. Đạt trên 80 điểm thi đua trong năm; được các cơ sở trong huyện, thành Hội suy tôn.

- Đối với cá nhân:

***+*** *Cán bộ chuyên trách huyện, thành Hội:*

Cán bộ, công chức, viên chức cơ quan HND các huyện, thành phố được khen thưởng phải đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến xuất sắc” năm 2015.

***+*** *Cán bộ cơ sở Hội và chi Hội:*

Cán bộ cơ sở Hội (BCH); chi Hội trưởng, chi Hội phó được đề nghị khen thưởng phải là những cơ sở xếp loại “Đơn vị xuất sắc” năm 2015.

***2. Thưởng về trích nộp hội phí:***

Các huyện, thành Hội trích nộp hội phí về tỉnh Hội: đạt tỷ lệ 100% chỉ tiêu giao được thưởng 10%; đạt tỷ lệ 80% chỉ tiêu giao được thưởng 5% trên tổng số tiền nộp.

# IV. Quy trình xét duyệt và chỉ tiêu khen thưởng

**1. Quy trình xét duyệt**

Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành Hội triển khai Hướng dẫn Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng cho các cơ sở Hội tiến hành tổng kết phong trào thi đua, bình xét khen thưởng năm 2015. Tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu thi đua và lập hồ sơ các đối tượng đề nghị tỉnh Hội khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào nông dân năm 2015.

***1.1. Hồ sơ đề nghị Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Uỷ ban nhân dân tỉnh và Hội Nông dân tỉnh tặng Bằng khen như sau:***

1.1.1. Báo cáo thành tích.

*\* Đối với tập thể:* **(mẫu 01)**.

*Việc xác nhận báo cáo thành tích:* Báo cáo thành tích chi Hội có xác nhận của chi bộ Đảng,; HND xã; HND huyện. Báo cáo thành tích của cơ sở Hội: có xác nhận của Đảng uỷ xã, HND huyện, HND tỉnh. Báo cáo thành tích Hội Nông dân huyện, thành phố có xác nhận của huyện, thành uỷ; HND tỉnh.

*\* Đối với cá nhân:* ***(mẫu 02).***

 *Việc xác nhận báo cáo thành tích:* Báo cáo thành tích cá nhân cơ sở Hội: có xác nhận của Đảng uỷ xã, HND xã, HND huyện, HND tỉnh. Báo cáo thành tích cá nhân Hội Nông dân huyện, thành phố: có xác nhận của huyện, thành Hội; huyện, thành uỷ; HND tỉnh.

1.1.2. Lập hồ sơ gửi về tỉnh Hội gồm:

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân.

+ Báo cáo thành tích đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen **(3bản).**

+ Báo cáo thành tích đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen **(2bản).**

+ Báo cáo thành tích đề nghị HND tỉnh tặng Bằng khen **(1bản).**

- Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng (**1bản**)

- Danh sách đề nghị khen thưởng (**1bản)**

- Danh sách trích ngang của tập thể và cá nhân (**1bản**)

- Tờ trình của Hội Nông dân huyện, thành phố đề nghị TW Hội và UBND tỉnh, HND tỉnh khen thưởng **(1bản)**.

***1.2. Nội dung hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen:***

*- Báo cáo thành tích* (của tập thể và cá nhân)

 Theo Nghị định 65 /NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ. Báo cáo thành tích đề nghị tặng bằng khen của UBND tỉnh và Trung ương Hội phải có báo cáo kết quả các sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác được áp dụng tại cơ sở trong năm.

*- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng:*

*-* *Danh sách trích ngang:*

 *+ Đối với* *tập thể:* Số thứ tự, tên đơn vị, địa chỉ, tóm tắt thành tích (ngắn gọn, có số liệu cụ thể).

*+ Đối với cá nhân*: Số thứ tự; họ và tên; nam, nữ; năm sinh; đơn vị - chức vụ; tóm tắt thành tích và các sáng kiến, giải pháp.

*- Biên bản và Tờ trình*: Hội đồng thi đua khen thưởng Hội Nông dân huyện, thành phố lập cho cả hai nội dung tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng.

***\* Lưu ý***: Danh sách viết rõ họ tên, địa chỉ, tránh sai sót.

**2. Chỉ tiêu khen thưởng**

*2.1. Bằng khen của BCH HND tỉnh, TW Hội cho cơ sở Hội.* ***(Có chỉ tiêu phân bổ năm 2015 kèm theo)***

*2.2. Bằng khen TW Hội và UBND tỉnh cho cấp huyện, thành Hội:*

Căn cứ chỉ tiêu phân bổ của TW Hội và UBND tỉnh. Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh Hội sẽ phân bổ cho các huyện, thành phố sau khi chấm điểm và đánh giá kết quả thi đua năm 2015. Văn phòng tỉnh Hội sẽ có Thông báo chỉ tiêu phân bổ cụ thể sau.

*2.3. Giấy khen của BCH Hội Nông dân các huyện, thành phố; cơ sở Hội.*

Thực hiện theo Điều 13, Điều 14 tại Quy định về thi đua, khen thưởng của TW Hội Nông dân Việt Nam và Quy định của Ban Thường vụ HND các huyện, thành phố cho các cơ sở Hội (theo mẫu giấy khen gửi kèm).

**V. Tổ chức thực hiện**

1. Hội Nông dân các huyện, thành phố triển khai Hướng dẫn tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng tới cơ sở. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua; tự chấm điểm thi đua năm 2015; bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị các cấp khen thưởng năm 2015. Gửi về Văn phòng tỉnh Hội **trước ngày 20/11/2015 theo địa chỉ Email: vanphonghndnd@yahoo.com.vn**

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng Hội Nông dân tỉnh sẽ không xét duyệt đối với các hồ sơ không đúng hướng dẫn và chậm thời gian quy định.

3. Yêu cầu Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện tốt các nội dung trên để công tác tổng kết, bình xét thi đua, khen thưởng đạt kết quả thiết thực./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*- Thường trực tỉnh Hội- Ban Thường vụ tỉnh Hội- Các huyện, thành hội- Website HND tỉnh- Lưu VF ,TĐ | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**CHỦ TỊCH*(Đã ký)***Bùi Thị Thơm** |